ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 185/OĐ-ĐHCNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYÉT ĐỊNH

Ban hành quy trình đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo trình độ Đại học/Sau Đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục Đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG, ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 44/QĐ-ĐHCNTT, ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy định về việc mở ngành đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học và Khoa học Công nghệ và Trưởng phòng Đào tạo Đại học;

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định về quy trình đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo trình độ Đại học/Sau Đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin.
- **Điều 2**. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 200/QĐ-ĐHCNTT-ĐTĐH ngày 31/12/2015 "Về việc ban hành quy trình xây dựng và cập nhật chương trình đào tạo Đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin".
- **Điều 3**. Các Ông/Bà Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, các đơn vị có liên quan và giảng viên của Trường Đại học Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhân:

HIỆU TRƯỞNG

- Như Điều 3:
- Luu: VT, ĐTSĐH&KHCN, ĐTĐH.

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Tú Anh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về Quy trình đánh giá, Cập nhật Chương trình đào tạo trình độ Đại học/Sau đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin

(Ban hành kèm theo Quyết định số 185/QĐ-ĐHCNTT, ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về quy trình đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo trình độ Đại học/Sau Đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin – ĐHQG-HCM (Trường ĐH CNTT).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Đơn vị chuyên môn phụ trách đào tạo trình độ Đại học/Sau Đại học, Đơn vị quản lý đào tạo trình độ Đại học/Sau Đại học và các đơn vị có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- Chương trình đào tạo trình độ Đại học, chương trình đào tạo trình độ Sau Đại học của Trường sau đây gọi chung là chương trình đào tạo (CTĐT) áp dụng cho một ngành đào tạo. Chương trình đào tạo bao gồm chương trình khung và các đề cương chi tiết môn học.
- Đơn vị chuyên môn phụ trách đào tạo trình độ Đại học/Sau đại học (ĐVCM) là bộ môn, khoa, phòng thí nghiệm, hoặc trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ thuộc Trường được Hiệu trưởng giao nhiêm vụ phụ trách đào tao.
- Đơn vị quản lý đào tạo (ĐVQL) là phòng Đào tạo Đại học, phòng Đào tạo Sau đại học và Khoa học Công nghệ.

Chương II

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CẬP NHẬT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC/SAU ĐẠI HỌC

Điều 4. Tổ chức đánh giá và cập nhật CTĐT

- Ít nhất 2 năm một lần và nhiều nhất 1 năm một lần, Trưởng ĐVCM phải tổ chức đánh giá qui mô nhỏ để cập nhật CTĐT.
- Trưởng ĐVCM phải tổ chức đánh giá qui mô lớn để xây dựng lại CTĐT sau khi có 1 hoặc 2 khoá tốt nghiệp.
- Việc cập nhật CTĐT thực hiện theo các Điều 5, 6, 7 và 8 của Quy định này.

Điều 5. Cập nhật CTĐT được phân thành 3 loại sau đây.

Cập nhật loại I bao gồm:

- Thay đổi nội dung CTĐT không ảnh hưởng đến các ngành khác và có số tín chỉ của các môn thay đổi vượt quá 10% tổng số tín chỉ của CTĐT;
- Thêm mới một chuyên ngành;
- Thêm mới/cập nhật một môn học mà có ảnh hưởng đến các ngành khác;
- Thay đổi danh mục ngành gần, ngành đúng (đối với đào tạo sau đại học).

Cập nhật loại II bao gồm:

- Thay đổi nội dung CTĐT không ảnh hưởng tới các ngành khác và có số tín chỉ của các môn thay đổi không vượt quá 10% tổng số tín chỉ của CTĐT;
- Thêm mới một môn học bắt buộc và không ảnh hưởng đến các ngành khác;
- Thêm mới môn học tự chọn (hoàn toàn không có tính chất bắt buộc);
- Thay đổi trong danh sách các môn học tự chọn hẹp hoặc tự chọn tự do;
- Thay đổi tên tiếng Việt của môn học;
- Thay đổi số lượng tín chỉ của môn học.

Cập nhật loại III bao gồm:

- Thay đổi tỉ lệ các thành phần đánh giá hoặc hình thức đánh giá môn học;
- Thay đổi hình thức giảng dạy của môn học (lý thuyết, thực hành, đồ án);
- Thay đổi tên tiếng Anh của môn học.

Việc phân loại những cập nhật chưa được liệt kệ do Hiệu trưởng quyết định.

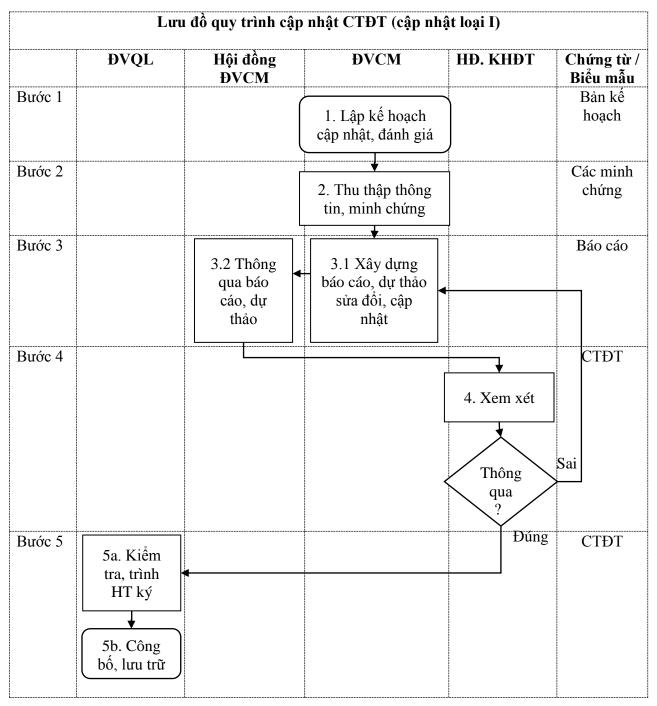
Điều 6. Quy trình cập nhật loại I cho CTĐT

- 1. Bước 1: Căn cứ kế hoạch phát triển của Trường hoặc kế hoạch phát triển của ĐVCM, ĐVCM lập kế hoạch đánh giá, cập nhật CTĐT.
- 2. Bước 2: ĐVCM thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến cơ sở cập nhật CTĐT như: kết quả đánh giá nội bộ/đánh giá ngoài; những thay đổi trong quy định của Nhà nước, của Trường về CTĐT; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT; ý kiến phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn.

3. Bước 3:

- 3.1. ĐVCM đánh giá và xây dựng báo cáo về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện (theo mẫu M1) (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTĐT và mức độ đáp ứng yêu cầu của CTĐT đang thực hiện; dự kiến những thay đổi, cập nhật và tác động của việc thay đổi, cập nhật CTĐT.
- 3.2. ĐVCM thông qua Hội đồng ĐVCM (nếu có) dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT (theo mẫu M2).
- 4. Bước 4: Hội đồng Khoa học-Đào tạo (KHĐT) của Trường xem xét thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật CTĐT (theo mẫu M2).

5. Bước 5: ĐVCM làm công văn (theo mẫu M3) gửi ĐVQL. ĐVQL kiểm tra và trình Hiệu trưởng xem xét thông qua CTĐT đã sửa đổi, bổ sung.



Điều 7. Quy trình cập nhật loại II cho CTĐT

- 1. Bước 1: ĐVCM dự thảo CTĐT với những nội dung cần sửa đổi, cập nhật căn cứ trên:
 - Thay đổi trong quy định của Nhà nước, của Trường về CTĐT;
 - Những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành;
 - Các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT;
 - Ý kiến phản hồi của các bên liên quan;
 - Những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn.

Các nội dung sửa đổi, cập nhật CTĐT phải đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy.

- 2. Bước 2: Xây dựng Báo cáo đánh giá CTĐT hiện hành và đề xuất cập nhật (theo mẫu M1).
- 3. Bước 3: ĐVCM thông qua Hội đồng ĐVCM (nếu có) dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật CTĐT (theo mẫu M2).
- 4. Bước 4: ĐVCM gửi công văn sửa đổi, cập nhật CTĐT (theo mẫu M3) cho ĐVQL kiểm tra và trình Hiệu trưởng xem xét thông qua CTĐT đã sửa đổi, cập nhật.

			nhật CTĐT (cập n		
	ÐVQL	Hội đồng ĐVCM	ÐVCM	НӘ. КНӘТ	Chứng từ / Biểu mẫu
Bước 1			1. Thu thập căn cư XD dự thảo CT I		Bån thảo CTĐT
Bước 2			2. Xây dựng báo cáo		Báo cáo
Bước 3		Thông qua báo cáo, dự thảo CTĐT			Biên bản
Bước 4	4a. Kiểm tra, trình HT ký 4b. Công bố, lưu trữ				СТÐТ

Điều 8. Quy trình cập nhật loại III cho CTĐT

- 1. Bước 1: ĐVCM gửi công văn đề nghị cập nhật CTĐT (theo mẫu M3) cho ĐVQL. Để cập nhật có hiệu lực, đề cương chi tiết của môn học có thay đổi phải được gửi cho ĐVQL chậm nhất là trong vòng 2 tuần đầu tiên của học kỳ.
- 2. Bước 2: ĐVQL kiểm tra CTĐT cập nhật; nếu phát hiện bất hợp lý thì báo cáo với Hiệu trưởng để giải quyết.
- 3. Bước 3: ĐVCM thông báo cho người học về việc cập nhật CTĐT.

	Luu	đồ quy trình cập	nhật CTĐT (cập nh	ật loại III)	
	ÐVQL	Hội đồng ĐVCM	ÐVCM	нә. кнәт	Chứng từ / Biểu mẫu
Bước 1			1. Cập nhật CTĐT		СТÐТ
Bước 2	2. Kiểm tra, co lưu trữ hậu				СТÐТ
Bước 3			3. Thông báo cho sinh viên, học viên		СТÐТ

Điều 9. Lưu trữ hồ sơ đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo

ĐVCM và ĐVQL lưu giữ hồ sơ đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo và các văn bản có liên quan để làm minh chứng.

Chương III

KIỂM TRA, THANH TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Kiểm tra, thanh tra

Phòng Thanh tra pháp chế - Đảm bảo chất lượng có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, thanh tra nội bộ việc tổ chức thực hiện các quy định về đánh giá, cập nhật CTĐT của Trường theo quy định này.

Điều 11. Xử lý vi phạm

Cá nhân, tập thể vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt theo quy định hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

- 1. ĐVCM có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định tại văn bản này đối với mỗi CTĐT.
- 2. ĐVCM, ĐVQL có trách nhiệm thực hiện các quy định về quy trình đánh giá, cập nhật CTĐT nhằm đảm bảo chất lượng của CTĐT.
- 3. Trong quá trình áp dụng, Quy định này có thể được Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Tú Anh

PHŲ LŲC BIỂU MẪU

M1	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 201

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO HIỆN HÀNH VÀ ĐỀ XUẤT CẬP NHẬT NGÀNH:.....

1. Đánh giá chung về Chương trình Đào tạo hiện hành

ĐVCM đánh giá và xây dựng báo cáo về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện (về việc đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTĐT và mức độ đáp ứng yêu cầu của CTĐT đang thực hiện.

2. Các thay đổi so với CTĐT hiện hành đề xuất:

STT	Nội dung thay đổi	Lý do thay đổi	Căn cứ (*)

Ghi chú: Các căn cứ (*) phải gửi kèm Báo cáo

Căn cứ (*) có thể là:

- 1. Biên bản Hội nghị sinh viên
- 2. Tham khảo CTĐT trong, ngoài nước (ghi rõ CTĐT nào)
- 3. Phản hồi của cựu sinh viên, nhà tuyển dụng
- 4. Biên bản họp Khoa/Bộ môn Trường
- 5. Ý kiến của giảng viên
- 6. ,,,

TRƯỞNG KHOA/BM trực thuộc

M2		
----	--	--

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA..../HĐ KHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG KHOA..../HĐ KHĐT

Thời gian:

Địa điểm:

Chủ tọa:

Thành phần tham dự:

Mục đích: Xem xét, đánh giá "Báo cáo Đánh giá chương trình đào tạo hiện hành và đề xuất cập nhật", ngành

Nôi dung: Ghi các nhận xét CTĐT về:

Căn cứ sửa đổi/ cập nhật

Về việc đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định Sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình và phương pháp kiểm tra đánh giá Nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy

...

Kết luận:

 Hội đồng thống nhất thông qua "Báo cáo Đánh giá chương trình đào tạo hiện hành và đề xuất cập nhật".

> Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 201 Chủ tọa

Thư ký HĐ

M3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	Độclập - Tự do - Hạnhphúc
KHOA	
Số: /	
V/v:	TP.HồChí Minh, ngàythángnăm 20
Kính gửi:	
- Phòng Đào tạ	o Đại học/Phòng Đào tạo Sau đại học & KHCN;
Khoa gửi	Phòng Đào tạo Đại học/Phòng Đào tạo Sau đạu học
&KHCN hồ sơ cập nhật chương trình	n đào tạo ngành
Thời điềm áp dụng CTĐT đã sử	ra đổi/cập nhật:
Các tài liệu đính kèm công văn	này:
[] Bản CTĐT đã sửa đổi/ cá	ập nhật.
[] Báo cáo đánh giá CTĐT minh chứng).	hiện hành và đề xuất cập nhật (kèm các căn cứ,
[] Biên bản họp hội đồng Đ	VCM.
[] Biên bản họp hội đồng K	HĐT cấp trường.
Trân trọng.	
Nơi nhận :	TRƯỞNG KHOA
- Như trên;	
- Lưu: VT,	